

Số: /BQLKKTCK-TT

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 05/12/2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 05/12/2025 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

Nhìn chung tình hình xuất nhập khẩu hàng hoá trong ngày diễn ra bình thường, lưu lượng phương tiện chở hàng hoá xuất nhập khẩu tăng so với ngày 04/12/2025 (tăng 29 xe) nhưng không có yếu tố đột biến bất thường. Lượng phương tiện chở hàng hoá xuất khẩu hằng ngày lưu tại khu vực cửa khẩu đã cơ bản trở về trạng thái bình thường¹; các bến bãi tại hoạt động ổn định, đáp ứng tốt yêu cầu thông quan xuất nhập khẩu hàng hoá. Cụ thể số liệu như sau:

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 05/12/2025 là **1.736** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chở hàng xuất khẩu: **480** xe (Gồm: **287** xe hoa quả, **193** xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện chở hàng nhập khẩu: **1.256** xe.

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **67** xe.

- Số phương tiện chở hàng hoá xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 05/12/2025 là **329** xe, trong đó: **195** xe hoa quả, **122** xe mặt hàng khác và **12** xe chưa xác định mặt hàng. Giảm **45** xe so với ngày 04/12/2025.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

a) Đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **807** xe. Trong đó:

¹ Trị số bình thường khoảng 300-350 xe/ngày

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **201** xe (Gồm: **58** xe hoa quả, **143** xe mặt hàng khác). Trong đó: Phương tiện chờ hàng xuất khẩu làm thủ tục xuất khẩu tại bến bãi trong khu vực cửa khẩu **109** xe; Phương tiện chờ hàng xuất khẩu làm thủ tục xuất khẩu tại Công viên Logistics Viettel **92** xe.

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **606** xe. Trong đó: Phương tiện chờ hàng nhập khẩu giao hàng tại bến bãi trong khu vực cửa khẩu **481** xe; Phương tiện chờ hàng nhập khẩu giao hàng tại Công viên Logistics Viettel **125** xe.

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **28** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/12/2025 đến 20h00 ngày 05/12/2025): **199** xe.

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn đến 20h00 ngày 05/12/2025 là: **158** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng chờ xuất khẩu còn tồn trong khu vực cửa khẩu: **123** xe, gồm: **35** xe hoa quả, **88** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện chờ hàng chờ xuất khẩu còn tồn tại Công viên Logistics Viettel: **35** xe. Trong đó: phương tiện làm thủ tục tại Công viên Logistics Viettel: **23** xe (Gồm: **12** xe hoa quả, **11** xe mặt hàng khác); phương tiện điều tiết vào bến bãi trong khu vực cửa khẩu: **12** xe chưa xác định mặt hàng.

b) Đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 (Tân Thanh - Pò Chài)

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **652** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **212** xe (Gồm: **185** xe hoa quả, **27** xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **440** xe

- Hàng hóa là xe mới nhập khẩu: **39** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/12/2025 đến 20h00 ngày 05/12/2025): **166** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/12/2025 là: **140** xe, gồm **120** xe hoa quả, **20** xe mặt hàng khác.

c) Lối thông quan khu vực mốc 1104-1105 (Cốc Nam - Lũng Nhị)

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **49** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **14** xe hoa quả.

+ Số phương tiện chờ hàng nhập khẩu: **35** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **01** xe hoa quả.
- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/12/2025 đến 20h00 ngày 05/12/2025): **15** xe.
- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/12/2025 là: **07** xe hoa quả.

2.2. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **228** xe, trong đó:
 - + Số phương tiện chở hàng xuất khẩu: **53** xe (Gồm: **30** xe hoa quả, **23** xe mặt hàng khác).
 - + Số phương tiện chở hàng nhập khẩu: **175** xe
- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.
- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/12/2025 đến 20h00 ngày 05/12/2025): **56** xe.
- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/12/2025 là: **24** xe, gồm **21** xe hoa quả, **03** xe mặt hàng khác.

2.3. Cửa khẩu phụ Na Hình

Trong ngày không có hàng hóa xuất nhập khẩu thông quan.

2.4. Cửa khẩu phụ Nà Nưa

Trong ngày không có hàng hóa xuất nhập khẩu thông quan.

2.5. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Xuất: **01** toa, **03** đầu tàu.
- Nhập: **80** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở, ngành: CT, Chi cục Hải quan khu vực VI, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, TTQLCK.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Quang Khánh